

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023**

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh<sup>1</sup>, Nghị quyết của HĐND huyện Kon Rẫy về mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương; mức vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững (gọi tắt là *Chương trình*) trên địa bàn huyện Kon Rẫy năm 2023, cụ thể như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nhằm thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu giảm nghèo bền vững trong năm 2023; phấn đấu đạt các chỉ tiêu của huyện về công tác giảm nghèo năm 2023 theo quyết định của UBND tỉnh Kon Tum và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện Kon Rẫy.

2. Việc thực hiện công tác giảm nghèo và an sinh xã hội phải gắn với việc phát triển kinh tế - xã hội; đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng hệ thống chính trị của huyện năm 2023, đảm bảo sự thống nhất và đồng bộ trong việc tổ chức thực hiện trên địa bàn huyện.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Nâng cao hiệu quả giảm nghèo bền vững, đa chiều, bao trùm, hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo; hỗ trợ các xã nghèo thoát khỏi tình trạng nghèo.

- Giảm nghèo gắn với phát triển kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ tài nguyên môi trường. Hỗ trợ người nghèo, hộ nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản theo chuẩn nghèo đa chiều quốc gia (về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch sinh hoạt và vệ sinh, thông tin...), thích ứng với biến đổi khí hậu và nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Cải thiện tình trạng dinh dưỡng, chăm sóc sức khỏe, nâng cao thể trạng và tầm vóc của trẻ em 0-16 tuổi, góp phần giảm tỷ lệ tử vong ở trẻ em.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn bằng hoặc dưới 10,28%.

<sup>1</sup> Kế hoạch số 2871/KH-UBND ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh về thực hiện chương trình MTQG GN bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2023.

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: Phần đầu giảm ít nhất 6,6%.

*(Có biểu chi tiết kèm theo)*

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng toàn huyện thể thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 19,8%, thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống dưới 16,8%.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho lao động nghèo, tạo việc làm gắn với thu nhập, cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo.

- Bằng nhiều hình thức tuyên truyền phù hợp về các chương trình, chính sách, mô hình về giảm nghèo đến người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và cộng đồng dân cư trên địa bàn huyện.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp được bồi dưỡng, nâng cao năng lực về chuyên môn, nghiệp vụ.

### **3. Kết quả chủ yếu**

- Các công trình cơ sở hạ tầng ở các xã đặc biệt khó khăn phục vụ trực tiếp cho sản xuất và dân sinh, đáp ứng nhu cầu của người dân hưởng lợi.

- Các mô hình giảm nghèo được nhân rộng, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cho người nghèo, người khuyết tật có hiệu quả phù hợp với điều kiện sinh thái của vùng.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất nhằm đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng; nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

- Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững cho xã nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Người dân và cộng đồng được nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo.

- Các hoạt động giám sát, kiểm tra, đánh giá được tổ chức định kỳ theo quy định nhằm phát hiện những khó khăn, vướng mắc để có giải pháp giải quyết kịp thời.

## **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

### **1. Đa dạng hóa sinh kế, nhân rộng mô hình giảm nghèo<sup>2</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Hỗ trợ xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình giảm nghèo, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch (*thông qua các hình thức như hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ tự quản, tổ thoát nghèo, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mô hình khác*) nhằm đa dạng hóa sinh kế, tạo việc làm bền vững, có thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, phần đầu trong năm hỗ trợ mô hình tại 7/7 xã, thị trấn.

- Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp gắn với tạo việc làm

<sup>2</sup> Thuộc Dự án 2 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

theo hướng sản xuất hàng hóa trên cơ sở quy hoạch sản xuất nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương; góp phần giảm rủi ro thiên tai, thích ứng biến đổi khí hậu; góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho người dân trên địa bàn.

- Hỗ trợ đa dạng các hình thức sinh kế phi nông nghiệp, ngành nghề dịch vụ, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa bàn. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả; tạo điều kiện cho 100% hộ nghèo, cận nghèo tiếp cận các chính sách tín dụng để phát triển sản xuất.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng NN&PTNT, Phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

## **2. Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng<sup>3</sup>**

### ***2.1. Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp<sup>4</sup>***

a) Nội dung hoạt động: Hỗ trợ phát triển, đổi mới phương thức, kỹ thuật sản xuất nông, lâm, nghiệp: Tổ chức tập huấn, hỗ trợ kỹ thuật, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất với 07 lớp/07 xã. Chuyển giao kỹ thuật; giống cây trồng, vật nuôi; thiết bị, vật tư, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi, thuốc bảo vệ thực vật, thú y và hỗ trợ khác theo quy định phân bổ vốn cho các đơn vị, địa phương.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng NN&PTNT.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, Phòng Tài chính-Kế hoạch, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

### ***2.2. Cải thiện dinh dưỡng<sup>5</sup>***

a) Nội dung hoạt động:

- Tăng cường việc tiếp cận với các can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia

<sup>3</sup> Thuộc dự án 3 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

<sup>4</sup> Tiêu dự án 1 thuộc dự án 3.

<sup>5</sup> Tiêu dự án 2 thuộc dự án 3.

đình nghèo và cận nghèo, vùng đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường hoạt động chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; 100% trẻ em được bảo vệ, chăm sóc cho trẻ học đường (*trẻ 5-16 tuổi*).

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và tư vấn cho 100% phụ nữ có thai, bà mẹ nuôi con nhỏ, người chăm sóc trẻ về lợi ích của việc chăm sóc dinh dưỡng cho phụ nữ và trẻ em 0-16 tuổi.

- Đảm bảo 100% cán bộ y tế tuyến cơ sở, nhân viên y tế thôn bản và cán bộ bảo vệ, chăm sóc trẻ em cấp xã được tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực; tăng cường nguồn lực và vai trò phối hợp liên ngành về cải thiện chăm sóc dinh dưỡng phụ nữ, trẻ em 0-16 tuổi.

- Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng toàn huyện thể nhẹ cân (*cân nặng/tuổi*) xuống còn 17,6%; thể thấp còi (*chiều cao/tuổi*) xuống dưới 21% vào năm 2023.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Y Tế.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Y tế, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

### **3. Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững<sup>6</sup>**

#### **3.1. Phát triển giáo dục nghề nghiệp<sup>7</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Đảm bảo đủ điều kiện, cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho Trung tâm GDNN-GDTX.

- Xây dựng các chuẩn, phát triển chương trình, học liệu; phát triển nhà giáo và cán bộ quản lý phù hợp với đối tượng, trình độ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Điều tra, khảo sát, thống kê, dự báo nhu cầu học nghề.

- Phát triển mô hình gắn kết giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp, phấn đấu trong năm 2023 xây dựng, phát triển được 01 mô hình.

- Đào tạo nghề cho 100% người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người lao động có thu nhập thấp theo chỉ tiêu Kế hoạch đã xây dựng.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

<sup>6</sup> Dự án 4 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

<sup>7</sup> Tiêu dự án 1 thuộc dự án 4.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm GDNN-GDTX, Phòng NN&PTNT, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11*) và đột xuất theo quy định.

### **3.2. Hỗ trợ việc làm bền vững<sup>8</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Phối hợp với Trung tâm giới thiệu việc làm của tỉnh tổ chức ít nhất 01 phiên giao dịch việc làm lưu động cấp huyện và ở các xã có nhu cầu; 100% bản tin tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh được thông tin đến người lao động, tạo cơ hội cho người lao động, nhất là lao động phi chính thức, lao động nghèo, vùng sâu, vùng xa tiếp cận được thông tin về chính sách lao động, việc làm và tìm kiếm các cơ hội việc làm phù hợp khả năng, nguyện vọng của bản thân.

- Quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư: Chia sẻ dữ liệu về dân cư, lao động cho 100% các doanh nghiệp, dữ liệu nhu cầu lao động cho 7/7 xã, thị trấn để kết nối cung - cầu lao động giữa doanh nghiệp và người lao động. Tổ chức thu thập, nhập dữ liệu và cập nhật thông tin của người lao động vào phần mềm thu thập thông tin về người lao động năm 2023. Tổ chức 01 lớp tập huấn cho người thu thập, nhập dữ liệu và cập nhật thông tin của người lao động.

- Hỗ trợ kết nối việc làm cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, thị trấn, Đoàn TNCS HCM huyện, Hội Nông dân huyện, Hội LHPN huyện, các Doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thời gian thực hiện:

+ Tổ chức phiên giao dịch việc làm lưu động: Tháng 5/2023.

+ Tổ chức tập huấn và tiến hành thu thập thông tin cung - cầu lao động bắt đầu từ 01/ 6/2023 và 01/11/2023.

## **4. Truyền thông và giảm nghèo về thông tin<sup>9</sup>**

### **4.1. Giảm nghèo về thông tin<sup>10</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông.

- Hỗ trợ hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận thông tin.

<sup>8</sup> Tiêu dự án 3 thuộc dự án 4.

<sup>9</sup> Dự án 6 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

<sup>10</sup> Tiêu dự án 1 thuộc dự án 6.

- Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của Nhân dân ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

- Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin, củng cố hệ thống thông tin cơ sở; tăng cường nội dung thông tin tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị của Nhà nước và đáp ứng nhu cầu thông tin thiết yếu của xã hội; nâng cao khả năng tiếp cận thông tin của người dân.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 01/2023 và xuyên suốt trong năm 2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 30/11*) và đột xuất theo quy định.

#### **4.2. Truyền thông về giảm nghèo đa chiều<sup>11</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác giảm nghèo; phát huy mạnh mẽ truyền thống đoàn kết, tinh thần “tương thân tương ái” của dân tộc ta đối với người nghèo.

- Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông về công tác giảm nghèo đa chiều, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, trợ giúp xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, dinh dưỡng và bình đẳng giới. Trong năm 2023 tổ chức 07 lớp truyền thông về giảm nghèo cho 07/07 xã, thị trấn nhằm hướng dẫn người nghèo, hộ nghèo có kiến thức, kinh nghiệm trong lao động sản xuất, chủ động vươn lên thoát nghèo, không trông chờ, ỷ lại vào sự giúp đỡ của Nhà nước và xã hội; nâng cao nhận thức cho đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương (*đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, phụ nữ bị bạo hành, người khuyết tật, người cao tuổi, người nghiện ma túy và đối tượng khác*) để tiếp cận, thụ hưởng các chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội; lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong nội dung truyền thông nhằm giảm định kiến giới, tạo điều kiện cho phụ nữ thoát nghèo.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông và tư vấn chăm sóc dinh dưỡng. Xây dựng, cập nhật, cung cấp công cụ, tài liệu truyền thông dưới nhiều hình thức, ngôn ngữ phù hợp với các dân tộc cho cơ sở y tế các cấp.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”, khơi dậy ý chí tự lực tự cường, phát huy nội lực vươn lên “*thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no*” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “*Vì một Việt Nam không còn đói nghèo*”; biểu dương,

<sup>11</sup> Tiêu dự án 2 thuộc dự án 6.

khen thưởng đối với các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo phấn đấu và có thành tích thoát nghèo bền vững.

- Tổ chức ít nhất 01 cuộc đối thoại chính sách về giảm nghèo (*lồng ghép với việc đối thoại của người đứng đầu cấp ủy và chính quyền địa phương với Nhân dân*) ở các xã, thị trấn để tăng cường giải thích về chính sách, giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện chính sách.

- Tiến hành trợ giúp pháp lý cho 100% người nghèo và đối tượng yếu thế, người dân tại vùng nghèo, vùng khó khăn để họ thụ hưởng khi có yêu cầu.

- Tăng cường tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử của huyện về công tác giảm nghèo.

- Truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho 95% người dân trong cộng đồng, gia đình về công tác xóa mù chữ, nâng cao tỷ lệ trẻ em đi học đúng độ tuổi; huy động các tổ chức kinh tế, xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân, cộng đồng dân cư có trách nhiệm tham gia công tác xóa mù chữ, nâng cao tỷ lệ đi học đúng độ tuổi cho trẻ em nghèo; nâng tỷ lệ qua đào tạo cho người nghèo, người dân sinh sống trên địa bàn nghèo, đặc biệt khó khăn; đảm bảo tỷ lệ biết chữ cân bằng giữa nam và nữ, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và phát triển kinh tế - xã hội ở vùng nghèo, vùng khó khăn.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp, Phòng GD&ĐT, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7-8/2023; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ (*báo cáo 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 30/11*) và đột xuất theo quy định.

## **5. Nâng cao năng lực và giám sát đánh giá Chương trình<sup>12</sup>**

### **5.1. Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình<sup>13</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Xây dựng tài liệu và tổ chức 01 lớp tập huấn cấp huyện nhằm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về giảm nghèo đa chiều, giảm nghèo về thông tin, đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo, phát triển sản xuất, trợ giúp xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em, giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm, chăm sóc dinh dưỡng; ưu tiên các nội dung giới thiệu về cách tiếp cận, phương pháp và các mô hình giảm nghèo thành công cho cán bộ làm công tác giảm nghèo các xã, thị trấn, thôn trưởng, Già làng, người có uy tín trong vùng DTTS.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: UBND các xã, thị trấn, Phòng Nội vụ, Phòng Dân tộc.

<sup>12</sup> Dự án 7 Chương trình MTQGGN giai đoạn 2021-2025.

<sup>13</sup> Tiêu dự án 1 thuộc dự án 7.

- Thời gian thực hiện: Tháng 4 - 5/2023.

## **5.2. Giám sát, đánh giá<sup>14</sup>**

a) Nội dung hoạt động:

- Triển khai quy trình kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; mẫu báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, mẫu biểu thu thập thông tin Chương trình.

- Tổ chức các hoạt động giám sát thường xuyên tại 07/07 xã, thị trấn và định kỳ cập nhật các thông tin liên quan đến tình hình thực hiện Chương trình; tổng hợp, phân tích, đánh giá thông tin, đề xuất các phương án phục vụ việc ra quyết định của các cấp quản lý nhằm đảm bảo Chương trình thực hiện đúng mục tiêu, đúng tiến độ, đạt chất lượng và trong khuôn khổ các nguồn lực đã được xác định.

- Tổ chức các hoạt động đánh giá định kỳ theo (6 tháng, 1 năm) Kế hoạch nhằm xác định mức độ đạt được theo mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể so với quyết định phê duyệt Chương trình.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra định kỳ (ít nhất 01 lần/1xã/1năm) theo Kế hoạch hoặc đột xuất, nhằm kiểm tra việc chấp hành quy định về quản lý Chương trình của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan; phát hiện kịp thời những sai sót, yếu kém về quản lý Chương trình theo quy định của pháp luật; kiến nghị các cấp có thẩm quyền xử lý những vướng mắc, phát sinh, việc làm sai quy định về quản lý Chương trình; giám sát việc xử lý và chấp hành các biện pháp xử lý các vấn đề đã phát hiện.

- Thực hiện chế độ thu thập thông tin, báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình, gồm: Chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các biểu mẫu; chế độ báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình.

- Đảm bảo 100% các hoạt động, dự án, công trình đầu tư của Chương trình đều có sự giám sát đầu tư của cộng đồng, của Mặt trận và các ngành đoàn thể, huy động người dân tham gia giám sát cộng đồng về các hoạt động của Chương trình. Tổ chức giám sát phản biện chính sách xã hội của Chương trình.

- Tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo và hộ cận nghèo; xác định hộ có mức sống trung bình năm 2023 theo đúng quy định.

b) Phân công nhiệm vụ:

- Đơn vị chủ trì: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện được giao nhiệm vụ thực hiện Chương trình, UBND các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Từ tháng 1/2023 và xuyên suốt trong năm 2023.

## **IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

**1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trong thực hiện chủ**

<sup>14</sup> Tiêu dự án 2 thuộc dự án 7



trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững.

2. Đổi mới, đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*”; Cuộc vận động “*Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững*”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên thoát nghèo bền vững của người dân và cộng đồng; tuyên truyền, giới thiệu những cá nhân, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững.

3. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giảm nghèo; tham gia hoàn thiện chính sách giảm nghèo; thực hiện đồng bộ các chính sách giảm nghèo gắn với mục tiêu phát triển bền vững.

4. Huy động và sử dụng các nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo.

5. Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong phối hợp, triển khai thực hiện công tác giảm nghèo.

## V. NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

### 1. Kinh phí

- Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 được phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo thẩm quyền.

- Huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức; các phòng, ban, ngành và huy động từ các nguồn lực hợp pháp khác.

### 2. Nguồn lực khác

- Sự tham gia từ vốn góp, ngày công lao động, vật tư... của các đơn vị lực lượng vũ trang, các đoàn thể, người dân, của cộng đồng.

- Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng thế mạnh từ các nguồn lực tự nhiên và nguồn lực kinh tế - xã hội của địa phương.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, chủ động xây dựng Kế hoạch và lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án liên quan triển khai thực hiện đảm bảo kịp thời, hiệu quả, hoàn thành mục tiêu đề ra.

Chủ động lồng ghép việc triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn huyện gắn với việc triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: Từ năm 2021 đến năm 2025 theo Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 theo Quyết định 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

- Báo cáo tiến độ thực hiện theo nhiệm vụ được phân công về UBND huyện (qua Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội) theo định kỳ, 6 tháng trước ngày 31/5, báo cáo năm trước ngày 10/11/2023 và đột xuất khi có yêu cầu.

## **2. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Chương trình gửi Ủy ban nhân dân huyện, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định 6 tháng trước ngày 10/6, năm trước ngày 15/11/2023.

## **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổng hợp, tham mưu UBND huyện phân bổ vốn Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2023 theo tiến độ và hướng dẫn cấp có thẩm quyền.

## **4. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

- Căn cứ Kế hoạch này và tình hình thực tế của địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình; chủ động huy động, lồng ghép các nguồn lực và ưu tiên phân bổ nguồn vốn cho các thôn có tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao; bố trí một phần ngân sách địa phương để hỗ trợ thực hiện, hoàn thành các mục tiêu giảm nghèo theo quy định. Chịu trách nhiệm về việc sử dụng các nguồn vốn đúng mục tiêu, đảm bảo hiệu quả.

- Tổ chức đôn đốc, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện đối với cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ.

- Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023, báo cáo UBND huyện và cơ quan quản lý Chương trình theo quy định.

## **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện**

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia hưởng ứng: Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, chung tay ủng hộ Quỹ “Vì người nghèo” gắn với thực hiện Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau” đảm bảo phù hợp, hiệu quả; tuyên truyền gắn với thực hiện Cuộc vận động “Làm thay đổi nếp nghĩ, cách làm của đồng bào dân tộc thiểu số, làm cho đồng bào dân tộc thiểu số vươn lên thoát nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kon Tum”.

- Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia hỗ trợ các nguồn lực giúp người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo vươn lên thoát nghèo bền vững theo Kế hoạch giảm nghèo của địa phương.

- Phối hợp tổ chức thực hiện việc giám sát, phản biện trong việc thực hiện cơ chế, chính sách giảm nghèo trên địa bàn huyện.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, các đơn vị địa phương chủ động triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc kịp thời báo

cáo về Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Lao động - TB&XH tổng hợp) xem xét, chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện (đ/b);
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện (p/h);
- Các đoàn thể chính trị- xã hội huyện (p/h);
- Các phòng, đơn vị: Lao động -TB&XH; Tài chính - Kế hoạch; Nông nghiệp và PTNT; Y tế; Trung tâm Y tế; Văn hóa và Thông tin; Ngân hàng Chính sách xã hội; Tư pháp, GD&ĐT (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Thị Hồng Thu**